

Phu lục IV

TỔ CHỨC KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2022-2023

(Kèm theo Công văn số 944/SGDDĐT-QLT ngày 12/4/2022
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

I. ĐỊA ĐIỂM DỰ THI CỦA HỌC SINH

1. Thi vào lớp 10 THPT không chuyên

- Đối với học sinh chỉ đăng ký dự thi vào lớp 10 THPT công lập không chuyên (không đăng ký thi chuyên), dự thi 03 môn Ngữ Văn, Toán, Ngoại ngữ tại Điểm coi thi của trường THPT công lập mà học sinh đăng ký NV1.

- Đối với học sinh đăng ký dự thi chỉ để lấy ĐXT để xét vào các trường công lập TCTC, ngoài công lập và không thi chuyên thì dự thi tại trường THPT công lập, nơi học sinh đăng ký làm địa điểm dự thi.

2. Thi vào lớp 10 THPT chuyên

Đối với học sinh có đăng ký thi vào lớp 10 THPT chuyên, học sinh phải dự thi các môn không chuyên và môn chuyên, địa điểm dự thi các môn đó như sau:

- Dự thi các môn không chuyên gồm Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ (nếu học sinh có NV đăng ký dự tuyển vào trường THPT công lập không chuyên) tại Điểm coi thi của trường THPT chuyên hoặc có lớp chuyên, nơi học sinh đăng ký NV1 của “*môn chuyên đầu tiên*” (là môn chuyên học sinh thi đầu tiên theo lịch được thông báo tại Phiếu báo dự thi vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023).

- Dự thi các môn chuyên tại Điểm coi thi của trường đăng ký NV1 của môn chuyên đó.

II. HỘI ĐỒNG THI VÀ BAN THƯ KÝ

1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra Quyết định thành lập Hội đồng thi và các Ban của Hội đồng thi kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023 để tổ chức thi cho tất cả các học sinh đăng ký dự thi trên toàn Thành phố. Hội đồng thi có các Điểm thi để tổ chức khâu coi thi trong kỳ thi. Các Ban của Hội đồng thi gồm: Ban Thư ký, Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi, Ban Coi thi, Ban Làm phách bài thi tự luận, Ban Chấm thi bài thi tự luận, Ban Chấm thi bài thi trắc nghiệm, Ban phúc khảo.

2. Thành phần Hội đồng thi: Chủ tịch là Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (hoặc là Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo trong trường hợp đặc biệt); các Phó Chủ tịch là Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo phòng có chức năng quản lý giáo dục trung học, GDTX cấp THPT, lãnh đạo trường THCS, THPT; các ủy viên là lãnh đạo một số phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và lãnh đạo trường THCS, THPT; trong đó, ủy viên thường trực là lãnh đạo Phòng Quản lý thi và Kiểm định chất lượng giáo dục.

3. Chủ tịch Hội đồng thi quyết định tổ chức thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn, chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng thi theo quy định của Quy chế thi.

4. Các Ban, các Phó Chủ tịch và ủy viên Hội đồng thi chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công hoặc ủy nhiệm của Chủ tịch Hội đồng thi.

5. Ban Thư ký

- Thành phần: Trưởng ban do lãnh đạo Hội đồng thi kiêm nhiệm; các Phó Trưởng ban là lãnh đạo phòng của Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo trường THCS, THPT; ủy viên là công chức, viên chức của Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo, giáo viên và nhân viên trường THCS, THPT. Những người tham gia Ban Thư ký Hội đồng thi không được tham gia Ban Làm phách, các Ban Chấm thi và Ban Phúc khảo.

- Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thư ký Hội đồng thi: Tiếp nhận và quản lý dữ liệu đăng ký dự tuyển của học sinh; đánh số báo danh, xếp phòng thi; chuẩn bị các tài liệu, mẫu, biểu dùng tại Điểm thi, phòng thi; nhận, bảo quản bài thi tự luận và Phiếu trả lời trắc nghiệm (TLTN) của thí sinh được đóng trong bì/túi (sau đây gọi chung là túi) còn nguyên niêm phong của các Điểm thi; bàn giao bài thi tự luận được đóng trong các túi còn nguyên niêm phong của các Điểm thi cho Ban Làm phách; nhận, bảo quản bài thi tự luận đã làm phách và được đóng trong các túi còn nguyên niêm phong từ Ban Làm phách; bàn giao bài thi tự luận đã làm phách được đóng trong các túi còn nguyên niêm phong của Ban Làm phách cho Ban Chấm thi tự luận; bàn giao Phiếu TLTN được đóng trong các túi còn nguyên niêm phong của các Điểm thi cho Ban Chấm thi trắc nghiệm và thực hiện các công tác nghiệp vụ liên quan; nhận, bảo quản đầu phách được đóng trong các túi còn nguyên niêm phong từ Ban Làm phách sau khi việc chấm bài thi tự luận đã hoàn thành; quản lý các tài liệu liên quan tới bài thi tự luận và Phiếu TLTN. Lập biên bản xử lý điểm bài thi tự luận (nếu có); nhập và lên điểm thi, đối sánh kiểm tra, phân tích kết quả thi, phổ điểm các bài thi, môn thi thành phần theo quy định; quản lý dữ liệu kết quả thi và thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng thi phân công.

- Ban Thư ký Hội đồng thi chỉ được tiến hành công việc liên quan đến bài thi khi có mặt ít nhất từ hai thành viên của Ban trở lên.

- Trưởng ban Thư ký Hội đồng thi quyết định tổ chức thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn, chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban thư ký Hội đồng thi theo quy định của Quy chế thi trước Chủ tịch Hội đồng thi.

- Các Phó Trưởng ban và ủy viên Ban Thư ký Hội đồng thi chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công hoặc ủy nhiệm của Trưởng ban Thư ký Hội đồng thi.

III. CÔNG TÁC RA ĐỀ, IN SAO VÀ BÀN GIAO ĐỀ THI

1. Ban hành văn bản

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra Quyết định thành lập Hội đồng Ra đề và in sao đề thi; Ban Vận chuyển và Bàn giao đề thi.

- Đề thi và hướng dẫn chấm thi khi chưa được công bố là bí mật Nhà nước theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

2. Thành phần Hội đồng Ra đề và in sao đề thi

- Chủ tịch Hội đồng: lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Phó Chủ tịch Hội đồng: lãnh đạo các phòng của Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo các phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã; lãnh đạo các trường THCS, THPT.

- Ủy viên, thư ký, người làm nhiệm vụ về tin học - kỹ thuật: cán bộ, công chức, viên chức các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã; giáo viên, nhân viên các trường THCS, THPT.

- Các cán bộ soạn thảo đề thi và phản biện đề thi là giáo viên các trường THCS, THPT, giảng viên các trường Đại học (nếu có). Mỗi môn thi có một Tổ ra đề thi gồm Trưởng môn đề thi và các cán bộ soạn thảo đề thi.

- Lực lượng bảo vệ: do Công an thành phố Hà Nội và Sở Giáo dục và Đào tạo điều động.

- Bảo vệ, y tế, nhân viên phục vụ do Sở Giáo dục và Đào tạo điều động.

- Thanh tra: do Thanh tra Sở điều động, trường hợp cần thiết Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thanh tra và thành lập đoàn thanh tra.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng ra đề thi

- Tổ chức soạn thảo, thẩm định, tinh chỉnh đề thi, hướng dẫn chấm, đáp án, thang điểm của đề chính thức và đề dự bị.

- In sao đề thi đúng quy định, đủ số lượng theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo thi và tuyển sinh; đóng gói, niêm phong, bảo quản đề thi và bàn giao đề thi gốc cho Ban Vận chuyển và Bàn giao đề thi/

- Bảo đảm tuyệt đối bí mật, an toàn đề thi, hướng dẫn chấm, đáp án, thang điểm trong khu vực ra đề thi từ lúc bắt đầu soạn thảo đề thi cho đến hết thời gian thi của môn cuối cùng của kỳ thi;

4. Ban Vận chuyển và Bàn giao đề thi: thực hiện nhiệm vụ nhận đề thi từ Hội đồng Ra đề và in sao đề thi, bảo quản, vận chuyển, phân phối đề thi đến các Điểm thi.

III. MÔN THI, NGÀY THI, NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC THI

1. Môn thi, ngày thi

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ bắt đầu làm bài	Giờ thu bài
18/6/2022	Sáng	Ngữ văn	120 phút	8 giờ 00	10 giờ 00
	Chiều	Ngoại ngữ	60 phút	14 giờ 00	15 giờ 00
19/6/2022	Sáng	Toán	120 phút	8 giờ 00	10 giờ 00
20/6/2022 (Thi các môn chuyên)	Sáng	Ngữ văn, Toán, Tin học, Sinh học	150 phút	8 giờ 00	10 giờ 30
		Tiếng Pháp, Tiếng Đức, Tiếng Nhật, Tiếng Hàn (môn thay thế)	120 phút	8 giờ 00	10 giờ 00
	Chiều	Vật lí, Lịch sử, Địa lí	150 phút	14 giờ 00	16 giờ 30
		Hoá học, Tiếng Anh	120 phút	14 giờ 00	16 giờ 00

2. Một số quy định về môn thi ngoại ngữ khi học sinh đăng ký dự thi vào các lớp chuyên ngữ

a) Các lớp chuyên ngữ gồm có chuyên Anh, chuyên Pháp, chuyên Trung, chuyên Nga được tổ chức tại 04 trường: THPT chuyên và THPT có lớp chuyên, cụ thể như sau:

- Lớp chuyên có tổ chức thi gồm:

+ 06 lớp chuyên Anh: THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam (02 lớp); THPT chuyên Nguyễn Huệ (02 lớp); THPT Chu Văn An (01 lớp); THPT Sơn Tây (01 lớp).

+ 02 lớp chuyên Pháp: THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam (01 lớp); THPT Chu Văn An (01 lớp)

- Lớp chuyên xét tuyển dựa vào kết quả của môn thi thay thế gồm:

+ 01 lớp chuyên Pháp hệ 3 năm tại Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ.

+ 02 lớp chuyên Nga: THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam (01 lớp); THPT chuyên Nguyễn Huệ (01 lớp)

+ 01 lớp chuyên Trung tại THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam.

b) Quy định về môn thi ngoại ngữ khi học sinh đăng ký dự thi vào các lớp chuyên ngữ:

- Lớp chuyên có tổ chức thi: NN thi và NN chuyên ngữ phải trùng nhau, trừ trường hợp học sinh thuộc nhóm Đức 2-7 (NN thi là tiếng Đức, NN chuyên ngữ là tiếng Anh/Pháp).

- Lớp chuyên xét tuyển dựa vào kết quả của môn thi thay thế: NN thi và NNTT chuyên ngữ phải trùng nhau, trừ trường hợp học sinh thuộc nhóm Đức 2-7 (NN thi là tiếng Đức, NNTT chuyên ngữ là tiếng Anh/Pháp/Đức/Nhật/Hàn).

c) Một số lưu ý khi đăng ký vào các lớp chuyên xét tuyển dựa vào kết quả môn thi thay thế:

- Lớp chuyên tiếng Pháp hệ 3 năm tại Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ:

+ Thi bằng tiếng Pháp: Ngoài chuyên Pháp, học sinh có thể đăng ký thêm môn chuyên khác không trùng buổi thi (*Ví dụ các môn chuyên: Lý, Hóa, Anh, Sử, Địa* – thi chiều 20/6/2022).

+ Thi bằng tiếng Anh: học sinh sẽ thi môn tiếng Anh (đề chuyên) vào buổi chiều 20/6/2022. Vì vậy học sinh có thể đăng ký thêm môn chuyên Anh cùng Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ và không được đăng ký thi thêm một môn chuyên bất kỳ nào vào buổi chiều 20/6/2022.

+ Thi bằng tiếng Đức/Nhật/Hàn: Môn Tiếng Đức, Tiếng Nhật, Tiếng Hàn (*dùng để thi thay thế*) được tổ chức thi vào sáng 20/6/2022, vì vậy ngoài chuyên Pháp Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ, học sinh có thể đăng ký thêm môn chuyên khác không trùng buổi thi (*Ví dụ các môn chuyên: Lý, Hóa, Sử, Địa* – thi chiều 20/6/2022), trừ chuyên Anh.

- Lớp chuyên tiếng Trung, tiếng Nga

+ Là môn chuyên được xét tuyển dựa vào kết quả môn thi thay thế (NNTT chuyên ngữ) hoặc kết quả thi của môn chuyên Anh, chuyên Pháp (nếu học sinh đăng ký chuyên Trung, chuyên Nga cùng với chuyên Anh hoặc chuyên Pháp).

+ Học sinh phải đăng ký chuyên Trung, chuyên Nga trong Phiếu đăng ký NV dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023 mới được xét tuyển.

+ Nếu học sinh đăng ký chuyên Anh hoặc chuyên Pháp đồng thời đăng ký xét tuyển chuyên Trung, chuyên Nga thì phải đăng ký theo trường THPT là NV1 của môn chuyên có thi. (*Chi tiết xem tại Phụ lục VII*)

3. Nội dung đề thi

- Nội dung đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên dựa theo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục cấp THCS hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó dịch Covid-19 năm học 2021-2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tại Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 và của Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành tại Công văn số 3313/SGDĐT-GDPT ngày 20/9/2021; nội dung chủ yếu thuộc chương trình lớp 9 THCS, đảm bảo các cấp độ nhận thức: nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cấp độ cao.

- Nội dung đề thi môn chuyên gồm các câu hỏi theo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục cấp THCS hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chủ yếu nằm trong chương trình lớp 9 THCS, đảm bảo các cấp độ nhận thức: thông hiểu, vận dụng và vận dụng cấp độ cao.

4. Hình thức thi

- Các môn không chuyên:

+ Môn Ngữ Văn, Toán thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài là 120 phút.

+ Môn Ngoại ngữ thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan, thời gian làm bài là 60 phút; có nhiều mã đề thi trong một phòng thi đảm bảo nguyên tắc: 02 học sinh sinh liền kề không trùng mã đề; học sinh làm bài thi trên Phiếu trả lời trắc nghiệm; kết quả bài thi của học sinh trên Phiếu trả lời trắc nghiệm được chấm bằng phần mềm máy tính.

- Các môn chuyên thi theo hình thức tự luận, riêng môn Ngoại ngữ chuyên thi kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm trên cùng một bài thi để đánh giá kỹ năng nghe, đọc, viết.

IV. TỔ CHỨC COI THI

1. Ban coi thi

a) Thành phần: Trưởng ban do lãnh đạo Hội đồng thi kiêm nhiệm; Phó Trưởng ban thường trực là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc lãnh đạo phòng Quản lý thi, các Phó Trưởng ban khác là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo một số phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và lãnh đạo trường THCS, THPT; các ủy viên, thư ký là lãnh đạo, chuyên viên các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo và giáo viên trường THCS, THPT.

b) Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Coi thi:

- Trưởng ban Coi thi chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng thi về công tác coi thi; có nhiệm vụ điều hành toàn bộ công tác coi thi tại Hội đồng thi, quyết định giờ phát túi đề thi còn nguyên niêm phong cho cán bộ coi thi, quyết định xử lý các tình huống xảy ra trong các buổi thi;

- Phó Trưởng ban Coi thi, ủy viên và thư ký chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công hoặc ủy nhiệm của Trưởng ban Coi thi.

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ số lượng học sinh đăng ký dự thi tại Hội đồng thi và điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ để quyết định thành lập các Điểm thi đặt tại trường phổ thông và các cơ sở giáo dục khác đáp ứng được các yêu cầu tổ chức thi.

2. Điểm thi

- Mỗi trường THPT công lập là một đơn vị tuyển sinh. Căn cứ vào số học sinh đăng ký dự tuyển vào trường và cơ sở vật chất của trường, nhà trường chủ động phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo và các CSGD trên địa bàn để lựa chọn, đề xuất tổ chức một hay nhiều Điểm coi thi (gọi tắt là Điểm thi). Sở Giáo dục và Đào tạo duyệt và ra quyết định thành lập các Điểm thi.

- Mỗi Điểm thi phải đảm bảo yêu cầu quy định về an ninh và cơ sở vật chất. Phòng bảo quản đề thi và bài thi tại Điểm thi phải có camera an ninh giám sát, ghi hình các hoạt động tại phòng 24 giờ/ngày và đảm bảo các điều kiện khác theo đúng Quy chế thi.

3. Thành phần Điểm thi

- Điểm thi được thành lập theo Quyết định của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo. Mọi thành viên tại Điểm thi phải có tên trong Quyết định.

- Trưởng Điểm thi là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng trường THPT.

- Mỗi Điểm thi có từ 02 (hai) đến 03 (ba) Phó Trưởng Điểm thi và có ít nhất 02 (hai) Thư ký, trong đó có 01 (một) Phó Trưởng Điểm thi phụ trách cơ sở vật chất là lãnh đạo hoặc Tổ trưởng tại nơi đặt Điểm thi.

- Cán bộ coi thi: khoảng 50% là giáo viên THCS và 50% là giáo viên THPT.

- Cán bộ giám sát: là cán bộ, giáo viên trường THPT, có kinh nghiệm trong công tác tổ chức thi, có trách nhiệm cao và nắm vững Quy chế thi. Mỗi cán bộ giám sát phòng thi thực hiện giám sát không quá 03 (ba) phòng thi trong cùng một dãy phòng thi.

- Thanh tra: do Thanh tra Sở điều động, trường hợp cần thiết Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thanh tra và thành lập đoàn thanh tra.

Ngoài ra tại mỗi Điểm thi còn có trật tự viên, công an, nhân viên y tế, phục vụ làm nhiệm vụ theo Quyết định.

4. Tổ chức thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có văn bản hướng dẫn riêng về nghiệp vụ coi thi.

VI. TỔ CHỨC CHẤM THI

1. Ban Làm phách

a) Thành phần: Trưởng ban do lãnh đạo hoặc ủy viên Hội đồng thi kiêm nhiệm; Phó Trưởng ban là lãnh đạo phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo trường THCS, THPT; Ủy viên là công chức, viên chức các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo, giáo viên, nhân viên trường THCS, THPT, trung tâm GDNN-GDTX, bảo vệ, công an, y tế, phục vụ.

b) Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Làm phách: Nhận bài thi tự luận được đóng trong các túi còn nguyên niêm phong của các Điểm thi từ Ban Thư ký Hội đồng thi; làm phách, bảo mật số phách bài thi tự luận; niêm phong và bảo quản đầu phách theo chế độ mật trong suốt thời gian chấm thi, cho đến khi hoàn thành chấm bài thi tự luận; bàn giao bài thi đã làm phách được đóng trong túi còn nguyên niêm phong của Ban Làm phách cho Ban Thư ký Hội đồng thi; bàn giao đầu phách được đóng trong túi còn nguyên niêm phong của Ban Làm phách cho Ban Thư ký Hội đồng thi sau khi việc chấm bài thi tự luận đã hoàn thành. Việc làm phách để phúc khảo bài thi tự luận được Ban Làm phách thực hiện như việc làm phách bài thi tự luận để chấm thi.

2. Ban Chấm thi

a) Toàn Thành phố thành lập hai Ban Chấm thi: Ban Chấm thi bài thi tự luận và Ban chấm thi bài thi trắc nghiệm khách quan.

b) Địa điểm đặt Ban chấm thi phải đảm bảo yêu cầu quy định về an ninh và cơ sở vật chất. Phòng chứa bài thi, phòng chấm bài thi trắc nghiệm, tự luận phải có camera an ninh giám sát, ghi hình các hoạt động 24 giờ/ngày và đảm bảo các điều kiện khác theo đúng Quy chế thi.

3. Thành phần Ban Chấm thi

a) Ban Chấm thi được thành lập theo Quyết định của Sở Giáo dục và Đào tạo, mọi thành viên làm việc tại Ban Chấm thi đều phải có tên trong Quyết định.

b) Cán bộ chấm thi: khoảng 50% là giáo viên THCS, 50% là giáo viên THPT. Các phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường THPT phải cử đúng thành phần và số lượng giáo viên tham gia chấm thi theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

c) Thanh tra: do Thanh tra Sở điều động, trường hợp cần thiết Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thanh tra và thành lập đoàn thanh tra.

Ngoài ra tại mỗi Ban Chấm thi theo môn hoặc nhóm môn còn có trật tự viên, công an, nhân viên y tế, cán bộ kỹ thuật, phục vụ làm nhiệm vụ theo Quyết định.

4. Tổ chức thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có văn bản hướng dẫn riêng về nghiệp vụ làm phách và chấm thi.

VII. GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

1. Khiếu nại, tố cáo trong kỳ thi:

a) Trường hợp phản ánh vi phạm Quy chế thi: Hội đồng thi hướng dẫn, xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền.

b) Trường hợp khiếu nại về công tác tổ chức thi, hồ sơ và điểm bài thi: giải quyết theo Quy chế thi.

c) Trường hợp tố cáo vi phạm quy chế thi: Hội đồng thi tổ chức xác minh hoặc đề xuất với cơ quan có thẩm quyền xác minh, xử lý theo Quy chế thi và quy định của Luật tố cáo.

2. Việc xác minh, giải quyết khiếu nại, tố cáo về kỳ thi sau khi Hội đồng thi giải thể: được giải quyết theo quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. Các khiếu nại khác: Thủ trưởng CSGD giải quyết tại CSGD./.